

Gia Lai, ngày 12 tháng 8 năm 2019

*

Số 13-TB/HĐTT

THÔNG BÁO

**triệu tập thí sinh dự thi, kỳ thi tuyển công chức, viên chức
cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể
chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp huyện của tỉnh Gia Lai năm 2019**

Hội đồng thi tuyển công chức, viên chức tỉnh Gia Lai năm 2019 thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi, tham dự kỳ thi tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp huyện tỉnh Gia Lai năm 2019:

1. Thời gian, địa điểm tổ chức khai mạc và làm thủ tục dự thi:

Đề nghị thí sinh có mặt lúc 13 giờ 30 phút, ngày 13/9/2019 tại Trường Chính trị tỉnh Gia Lai (số 58 đường Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai) để khai mạc kỳ thi, phổ biến nội quy, quy chế, lịch thi, phát giấy báo dự thi, điều chỉnh và bổ sung thông tin thí sinh (nếu có).

2. Về tài liệu ôn tập:

Thí sinh dự thi tự ôn tập, nội dung ôn tập theo danh mục tài liệu được đăng tải trên Trang tin điện tử Đảng bộ tỉnh Gia Lai (tinhuylai.org.vn), có đính kèm theo Danh mục tài liệu ôn thi kèm theo Thông báo này (Hội đồng thi tuyển không tổ chức ôn tập).

3. Thời gian, địa điểm tổ chức thi; hình thức và thời gian thi các môn thi:

3.1 Vòng 1:

- Thời gian tổ chức thi trong 02 ngày (ngày 14/9/2019 và 15/9/2019).
- Địa điểm tổ chức thi: Phân hiệu Đại học Nông lâm TPHCM tại Gia Lai (đường Trần Nhật Duật, Thôn 1, xã Diên Phú, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai).
- Hình thức và thời gian thi các môn thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính, nội dung thi gồm 02 môn:
 - + Môn Kiến thức chung: thời gian thi là 60 phút.
 - + Môn Ngoại ngữ (tiếng Anh): thời gian thi là 30 phút.

3.2 Vòng 2:

- Thời gian tổ chức thi trong 01 ngày (ngày 21/9/2019).
- Địa điểm tổ chức thi: Trường Chính trị tỉnh Gia Lai (số 58 đường Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai).
- Hình thức và thời gian thi: Thi viết môn Nghiệp vụ chuyên ngành, thời gian thi là 180 phút. Riêng đối với thí sinh dự tuyển vào công chức ngạch chuyên viên trong các cơ quan Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thì thực nghiệm việc tập hợp, vận động thanh niên, đoàn viên, khả năng tổ chức các hoạt động phong trào; thời gian thi là 30 phút.

Danh sách thí sinh, bố trí phòng thi, số báo danh và mọi thông tin có liên quan đến kỳ thi sẽ được đăng tải trên Trang tin điện tử Đảng bộ tỉnh Gia Lai (tinhuygialai.org.vn), đề nghị thí sinh thường xuyên theo dõi để biết, thực hiện.

Hội đồng thi tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp huyện của tỉnh Gia Lai năm 2019 thông báo để thí sinh biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thành viên Hội đồng thi tuyển,
- Ban Giám sát,
- Các Ban giúp việc,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Ban Biên tập trang tin điện tử Đảng bộ tỉnh (tinhuygialai.org.vn),
- Lưu Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

PHÓ BÍ THƯ TỈNH ỦY

kiêm

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI TUYỂN



Hồ Văn Niên

Gia Lai, ngày 12 tháng 8 năm 2019



DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN THI
KỶ THI TUYỂN CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CÁC CƠ QUAN ĐẢNG,
MẶT TRẬN TỔ QUỐC, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI
CẤP TỈNH VÀ CẤP HUYỆN NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông báo số 13-TB/HĐTT, ngày 12 tháng 8 năm 2019,
của Hội đồng thi tuyển công chức, viên chức tỉnh Gia Lai)

TT	MÔN THI	NỘI DUNG ÔN THI
1		Vòng 1: Thi trắc nghiệm
	Môn: Kiến thức chung Thời gian : 60 phút	I. Tài liệu ôn chung cho cả 2 ngạch công chức và ngạch viên chức 1. Hiến pháp (Chương I, II, III, IV) 2. Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (Chương I, II, III, IV, V) 3. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Gia Lai (Chương I: Mục 1; Chương II: Mục 2, 4; Chương IX: Mục 2; Chương XII: Mục 1, 3, 4) II. Tài liệu ôn riêng + Ngạch công chức: 1. Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (Chương I, II, IV, VII, IX) 2. Nghị định 02/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (Chương I, II, III) + Ngạch viên chức: 1. Luật Viên chức năm 2010 (Chương I, II, III: Mục 6; V) 2. Nghị định 03/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (Chương I, II, III)
	Môn: Ngoại ngữ Thời gian: 30 phút	- Chuyên viên và tương đương: Chương trình ngoại ngữ tiếng Anh trình độ tương đương Bậc 2, khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. (Tương đương trình độ B). - Cán sự và nhân viên: Chương trình ngoại ngữ tiếng Anh trình độ tương đương Bậc 1, khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-

		BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. (Tương đương trình độ A).
2	Vòng 2: Nghiệp vụ chuyên ngành (Thi viết, thời gian: 180 phút; đối với ngạch chuyên viên tại các cơ quan Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thi phỏng vấn, thực nghiệm, thời gian thi là 30 phút)	
	Dành cho thí sinh thi vào: Ngạch Chuyên viên	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chuyên đề Hệ thống chính trị. 2. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) (Chương I, II, III). 3. Nghị quyết 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. 4. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XV (Phần thứ hai).
	Dành cho thí sinh thi vào: Ngạch Cán sự	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chuyên đề Hệ thống chính trị 2. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) (I, II). 3. Nghị quyết 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. 4. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XV (Phần thứ hai).
	Dành cho thí sinh thi vào: Ngạch Văn thư – Lưu trữ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Lưu trữ 2011 (Chương I, II, III, IV). 2. Nghị định 01/2013/NĐ-CP ngày 3 tháng 1 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lưu trữ. 3. Nghị định 110/2004/NĐ-CP ngày 8 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về công tác văn thư và Nghị định 09/2010/NĐ-CP ngày 8 tháng 2 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP. 4. Nghị định 99/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng con dấu (Điều 3, điều 4, điều 5, điều 6, điều 7 và điều 24). 5. Quy định số 270-QĐ/TW, ngày 06 tháng 12 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Phong Lưu trữ Đảng Cộng Sản Việt Nam. 6. Quy định số 29-QĐ/VPTW, ngày 25 tháng 12 năm 2013 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác văn thư trong các tỉnh ủy, thành ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương.

		<p>7. Hướng dẫn số 17-HD/VPTW, ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Văn phòng Trung ương Đảng về lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan.</p> <p>8. Hướng dẫn số 36-HD/VPTW, ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản của Đảng.</p> <p>9. Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng.</p>
	<p>Dành cho thí sinh thi vào:</p> <p>Ngạch Văn thư – Lưu trữ trung cấp</p>	<p>1. Luật Lưu trữ 2011 (Chương I, II, III, IV)</p> <p>2. Nghị định 01/2013/NĐ-CP ngày 3 tháng 1 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lưu trữ.</p> <p>3. Nghị định 110/2004/NĐ-CP ngày 8 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về về công tác văn thư và Nghị định 09/2010/NĐ-CP ngày 8 tháng 2 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP.</p> <p>4. Nghị định 99/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng con dấu (Điều 3, điều 4, điều 5, điều 6, điều 7 và điều 24).</p> <p>5. Quy định số 270-QĐ/TW, ngày 06 tháng 12 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Phong Lưu trữ Đảng Cộng Sản Việt Nam.</p> <p>6. Hướng dẫn số 17-HD/VPTW, ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Văn phòng Trung ương Đảng về lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan.</p> <p>7. Hướng dẫn số 36-HD/VPTW, ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản của Đảng.</p> <p>8. Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng.</p>
	<p>Dành cho thí sinh thi vào:</p> <p>Ngạch Kế toán viên</p>	<p>1. Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 (Chương I: Điều 1 đến Điều 15; Chương II: Điều 22 đến Điều 23, điều 28 đến 30, Chương III: Điều 49 đến Điều 52).</p> <p>2. Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp (Điều 1 đến Điều 6) và phụ lục số 02 (Liên quan đến Tài Khoản 111, 112, 332, 333, 334, 611)</p> <p>3. Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 (điều 22, điều 23)</p> <p>4. Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính</p>

	<p>phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công (Chương II: điều 3, điều 10, điều 17, điều 18, điều 19)</p> <p>5. Nghị định 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam (điều 5, điều 6, điều 7, điều 13, điều 16, điều 17, điều 23)</p> <p>6. Thông tư số 1539/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam;</p> <p>7. Quyết định số 2233-QĐ/VPTW ngày 27/02/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về thực hiện chế độ kế toán đối với các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp của Đảng.</p> <p>8. Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị ban hành quy định về chế độ đảng phí</p> <p>9. Công văn số 141-CV/VPTW/nb ngày 17/3/2011 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 342-QĐ/TW, ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị quy định về chế độ đảng phí (Điểm 1, Điểm 2, phần II quản lý và sử dụng đảng phí).</p>
<p>Dành cho thí sinh thi vào:</p> <p>Ngạch Kế toán viên cao đẳng</p>	<p>1. Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 (Chương I: Điều 1 đến Điều 15; Chương II: Điều 22 đến Điều 23, điều 28 đến 30, Chương III: Điều 49 đến Điều 52).</p> <p>2. Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp (Điều 1 đến Điều 6) và phụ lục số 02 (Liên quan đến Tài Khoản 111, 112, 131)</p> <p>3. Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 (điều 22, điều 23)</p> <p>4. Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công (Chương II: điều 3, điều 10, điều 17, điều 18, điều 19)</p> <p>5. Nghị định 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam (điều 5, điều 6, điều 7, điều 13, điều 16, điều 17, điều 23)</p> <p>6. Thông tư số 1539/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về quản lý, sử dụng ngân sách</p>

		<p>nhà nước đối với các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam;</p> <p>7. Quyết định số 2233-QĐ/VPTW ngày 27/02/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về thực hiện chế độ kế toán đối với các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp của Đảng.</p> <p>8. Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị ban hành quy định về chế độ đảng phí</p> <p>9. Công văn số 141-CV/VPTW/nb ngày 17/3/2011 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 342-QĐ/TW, ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị quy định về chế độ đảng phí (<i>Điểm 1, Điểm 2, phần II quản lý và sử dụng đảng phí</i>).</p>
	<p>Dành cho thí sinh thi vào: Ngạch Phóng viên</p>	<p>1. Luật Báo chí năm 2016 (Chương 1: Điều 4; Chương 2: Điều 10 đến Điều 13; Chương 3: Điều 14 đến Điều 17; Điều 25 đến Điều 27).</p> <p>2. Nghị định số: 09/2017/NĐ-CP quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.</p> <p>3. Nghị định số 18/2014/NĐ-CP quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.</p> <p>4. 10 điều Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam.</p> <p>5. Quy định số 338-QĐ/TW ngày 26-11-2010 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan báo của Đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>6. Quá trình hình thành và phát triển của Báo Gia Lai.</p> <p>7. Thực hành viết tin, bài.</p>
	<p>Dành cho thí sinh thi vào: Ngạch Biên tập viên</p>	<p>1. Luật Báo chí năm 2016 (Chương 1: Điều 4; Chương 2: Điều 10 đến Điều 13; Chương 3: Điều 14 đến Điều 17; Điều 25 đến Điều 27).</p> <p>2. Nghị định số: 09/2017/NĐ-CP quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.</p> <p>3. Nghị định số 18/2014/NĐ-CP quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.</p> <p>4. 10 điều Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam.</p> <p>5. Quy định số 338-QĐ/TW ngày 26-11-2010 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan báo của Đảng bộ tỉnh, thành phố trực</p>

	<p>thuộc Trung ương.</p> <p>6. Quá trình hình thành và phát triển của Báo Gia Lai.</p> <p>7. Hệ thống các ấn phẩm của Báo Gia Lai.</p> <p>8. Thực hành biên tập một tin, bài, ảnh ở dạng bản thảo.</p>
Dành cho thí sinh thi vào: Ngạch Kỹ sư	<p>1. Luật An toàn, về sinh lao động năm 2015 (Chương I, II).</p> <p>2. Chuyên đề Hệ thống chính trị.</p> <p>3. Bộ Luật Lao động năm 2012 (Chương IX).</p> <p>4. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XV (Phần thứ hai).</p>
Dành cho thí sinh thi vào: Ngạch Chuyên viên tại các cơ quan ĐTNCSHCM	<p>1. Điều lệ Đoàn khóa XI.</p> <p>2. Hướng dẫn Điều lệ Đoàn khóa XI.</p> <p>3. Những vấn đề cơ bản về lý luận công tác Đoàn, Hội, Đội</p> <p>4. Những vấn đề cơ bản về nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội, Đội.</p> <p>5. Kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội.</p>

Ghi chú: - Tài liệu không in ra để bán;

- Thí sinh tải nội dung tài liệu ôn thi tại **FILE** tài liệu đính kèm danh mục này. Thí sinh tự ôn tập theo yêu cầu trình độ của ngạch mà mình dự thi.